

THỰC TRẠNG LẬP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Trần Thị Thùy Trang¹

Ngày nhận bài: 24/11/2023; Ngày phản biện thông qua: 17/12/2023; Ngày duyệt đăng: 20/12/2023

TÓM TẮT

Lập kế hoạch giáo dục (KHGD) ở trường mầm non là việc lập kế hoạch tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ của các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN). Việc lập KHGD ở trường mầm non có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với người giáo viên mầm non. Với mong muốn nâng cao hiệu quả lập KHGD cho sinh viên chuyên ngành GDMN, Trường Đại học Tây Nguyên, chúng tôi đã khảo sát 221 sinh viên (SV) thuộc chuyên ngành GDMN và 55 giáo viên ở các trường mầm non tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện kiến tập sư phạm và thực tập sư phạm để đánh giá thực trạng lập KHGD của sinh viên. Bài viết đã đánh giá được thực trạng việc lập KHGD của SV, những khó khăn SV gặp phải khi thực hiện lập KHGD cho trẻ cũng như phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập KHGD của SV. Đây là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao kỹ năng lập KHGD cho SV ngành GDMN tại Trường Đại học Tây Nguyên.

Từ khóa: Lập kế hoạch giáo dục, giáo dục mầm non.

1. MỞ ĐẦU

Mục tiêu của GDMN là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi; khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời (Bộ GD&ĐT, 2021, tr.2)

Đề hình thành được những phẩm chất, năng lực của người giáo viên mầm non đáp ứng được yêu cầu mới của xã hội, các trường sư phạm đã không ngừng đổi mới về mục tiêu, phương pháp và quy trình đào tạo theo niên chế sang phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Việc đào tạo theo học chế tín chỉ đòi hỏi mỗi sinh viên phải tự lập kế hoạch học tập riêng và phải rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho bản thân mình.

Ở các trường mầm non, bên cạnh việc thực hiện chức năng chăm sóc trẻ thì người giáo viên còn đảm nhận chức năng dạy dỗ, giáo dục trẻ thành người. Người giáo viên mầm non được xem là người mẹ hiền thứ hai đồng hành với trẻ trong những năm tháng đầu đời, giúp trẻ phát triển toàn diện để chuẩn bị cho trẻ vào trường tiểu học. Muốn thực hiện được vai trò này giáo viên mầm non phải trang bị cho mình những kiến thức về tâm lý học, giáo dục học mầm non... và phải hình thành được hệ thống kỹ năng sư phạm như: Kỹ năng giao tiếp với trẻ, kỹ năng lãnh hội và truyền đạt kiến thức, kỹ năng đánh giá... và đặc biệt là kỹ năng lập KHGD

và kỹ năng tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ. Việc lập KHGD thực hiện chương trình GDMN có ý nghĩa quyết định đến chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ ở trường mầm non vì Chương trình GDMN được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành là chương trình cấp quốc gia mang tính chất khung, chương trình có độ mở nhằm tăng tính chủ động của giáo viên trong việc lựa chọn những nội dung giáo dục cụ thể, phù hợp với kinh nghiệm sống và khả năng của trẻ, điều kiện thực tế của địa phương.

Trong những năm qua, giảng viên khoa Sư phạm, Trường Đại học Tây Nguyên luôn coi những hoạt động rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên ngành GDMN là khâu quan trọng trong quá trình đào tạo người giáo viên mầm non tương lai. Tuy nhiên, qua khảo sát thực tế cho thấy sinh viên ngành GDMN đánh giá kỹ năng lập KHGD của mình chưa cao và SV còn khá lúng túng với việc lập kế hoạch các hoạt động giáo dục nên dẫn đến chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ chưa cao. Vì vậy, để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non có trình độ đại học thì việc đánh giá thực trạng lập KHGD của sinh viên ngành GDMN đang theo học tại Trường Đại học Tây Nguyên để có cơ sở đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng lập KHGD thực hiện chương trình GDMN cho sinh viên ngành GDMN là một yêu cầu hết sức cấp thiết.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Trong bài báo này chúng tôi chỉ tập trung

¹Khoa Sư phạm, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Trần Thị Thùy Trang, ĐT: 0942381418, Email: ttttrang@ttn.edu.vn.

nghiên cứu hai vấn đề:

- Khái quát cơ sở lý luận về việc lập KHGD.
- Đánh giá thực trạng lập KHGD của sinh viên ngành GDMN, Trường Đại học Tây Nguyên.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Nghiên cứu lý luận*: nghiên cứu chương trình GDMN và các tài liệu liên quan để khái quát cơ sở lý luận về việc lập KHGD cho sinh viên ngành GDMN.

- *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi*: Điều tra tổng thể 221 sinh viên chuyên ngành GDMN đang theo học tại Trường Đại học Tây Nguyên và 55 giáo viên tại 03 trường mầm non (Trường Mầm non Thực hành 11-11, Trường Mầm non Hoa Pơ Lang và Trường Mầm non 10/3) có tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện Kiến tập sư phạm và Thực tập sư phạm để đánh giá về thực trạng kỹ năng lập KHGD của sinh viên chuyên ngành GDMN. Thời gian khảo sát tháng 3 đến tháng 4 năm 2023.

- *Phương pháp xử lý số liệu thống kê toán học*: trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng phần mềm Microsoft Excel để xử lý số liệu khảo sát thực trạng kỹ năng lập KHGD của sinh viên chuyên ngành GDMN tại trường Đại học Tây Nguyên.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Lý luận chung về lập kế hoạch giáo dục

3.1.1. Khái niệm

Kế hoạch là một tập hợp những hoạt động, công việc được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu đã đề ra, ý định đã trù liệu trước.

Kế hoạch là toàn bộ nói chung những điều vạch ra một cách có hệ thống về những công việc dự định làm trong một thời gian nhất định, với cách thức, trình tự, thời hạn tiến hành (Hoàng Phê, 2019, tr. 205).

Lập kế hoạch là quá trình thực hiện các mục đích bằng cách phát họa ra sự tiến triển của công việc sao cho đảm bảo đạt kết quả có giá trị về mặt lượng lẫn mặt chất (Nguyễn Thị Hồng Phượng, 2010, tr.10).

Lập KHGD cho trẻ mầm non là việc hoạch định trước về thời gian, trình tự thực hiện chương trình giáo dục trẻ cùng với việc chỉ ra các điều kiện cần thiết, những phương tiện, hình thức và phương pháp thực hiện chúng (A.V Petropxki, 2010, tr.129).

Như vậy, lập KHGD mầm non là việc xác định các mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục và các điều kiện cần thiết để thực hiện Chương trình GDMN một cách có hiệu quả.

3.1.2. Các loại kế hoạch giáo dục

Theo tài liệu Hướng dẫn xây dựng KHGD trong các cơ sở GDMN (Nguyễn Bá Minh, 2018, tr 15-16) thì KHGD mầm non bao gồm có 4 loại KHGD. Cụ thể:

*** Kế hoạch giáo dục năm học**

Kế hoạch giáo dục năm học là những dự kiến về mục tiêu, nội dung giáo dục, cách tổ chức thực hiện (dự kiến các chủ đề giáo dục trong một năm học) và đánh giá việc thực hiện/đánh giá sự phát triển của trẻ phù hợp với độ tuổi của nhóm/lớp nhằm đạt được mục tiêu của Chương trình GDMN.

*** Kế hoạch giáo dục theo chủ đề**

Kế hoạch giáo dục theo chủ đề/tháng là một phần của kế hoạch giáo dục năm học. Kế hoạch giáo dục theo chủ đề/tháng gồm mục tiêu, các nội dung giáo dục, cách tổ chức thực hiện (dự kiến hoạt động giáo dục cho từng nội dung giáo dục theo chủ đề/tháng) và đánh giá việc thực hiện/đánh giá sự phát triển của trẻ.

*** Kế hoạch giáo dục tuần**

Kế hoạch giáo dục tuần là những dự kiến hoạt động giáo dục của một tuần nhằm thực hiện các nội dung giáo dục, hướng tới kết quả mong đợi và mục tiêu giáo dục. Các hoạt động giáo dục này được sắp xếp phù hợp vào các thời điểm chế độ sinh hoạt ngày của trẻ trong tuần.

*** Kế hoạch giáo dục một ngày tích hợp**

Kế hoạch giáo dục ngày là một phần của kế hoạch giáo dục tuần, bao gồm các hoạt động giáo dục cụ thể (Mục đích/yêu cầu, nội dung, chuẩn bị, cách thức tiến hành) được thực hiện trong ngày.

3.1.3. Ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

Đối với giáo viên và sinh viên ngành GDMN

Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình đồng nghĩa với việc quyết định những việc phải làm và làm cách nào để đạt kết quả tốt nhất nên có tác dụng định hướng trong công việc của người giáo viên và giúp họ chủ động thực hiện nhiệm vụ, tránh được tình trạng bị động, tùy tiện trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ, khắc phục tình trạng chông chéo, lặp lại, đứt đoạn rời rạc trong quá trình thực hiện công việc giáo dục mầm non và hiện tượng coi trọng hoạt động này, coi nhẹ hoạt động khác, đảm bảo sự kết hợp hài hòa cân đối, linh hoạt các nội dung và hình thức giáo dục.

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch có ý nghĩa giúp sinh viên rèn luyện năng lực dự báo, năng lực tư duy khoa học, năng lực thiết kế hoạt động và sáng tạo trong công việc, không rập khuôn máy móc.

Kế hoạch thực hiện chương trình của nhóm, lớp

còn có ý nghĩa xây dựng tinh thần cộng đồng, trách nhiệm, hợp tác chặt chẽ và thống nhất với nhau giữa các giáo viên cùng làm việc trong quá trình thực hiện chương trình.

Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch còn giúp giáo viên có cơ sở để tự đánh giá chất lượng tổ chức thực hiện chương trình và có cơ sở để tự đánh giá sự phát triển, sự tiến bộ của trẻ dưới sự tác động của chương trình. Từ đó, giáo viên và sinh viên ngành giáo dục mầm non có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm và có những điều chỉnh phù hợp trong công tác tổ chức thực hiện chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đối với nhà quản lý

Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non của một trường sẽ giúp cán bộ quản lý có sự chỉ đạo thống nhất đối với các bộ phận, các tập thể, cá nhân trong toàn trường; thể hiện được triết lý riêng của từng trường và những định hướng cơ bản để từ đó, giáo viên xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch trong từng nhóm, lớp một cách có hiệu quả.

Kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non của giáo viên và của nhà trường cũng là cơ sở để cán bộ quản lý của trường tự đánh giá kết quả thực hiện của trường mình và cấp trên kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện chương trình của nhà trường, từ đó, cán bộ quản lý có cơ sở để rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo thực hiện chương trình trong thời gian tiếp theo.

Việc lập kế hoạch thực hiện chương trình giúp cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non có cơ sở thực tiễn để phát triển chương trình.

Đối với trẻ mầm non

Việc lập kế hoạch thực hiện Chương trình GDMN phải dựa trên kết quả những gì quan sát được trên trẻ, dựa trên sự hiểu biết về sự phát triển và sự học của trẻ. Điều đó sẽ giúp trẻ hình thành được những kiến thức và kỹ năng một cách có hệ thống, phát triển những năng lực chung và các kỹ năng sống cần thiết giúp trẻ phát triển toàn diện các mặt nhằm đạt được mục tiêu đề ra trong

chương trình.

Việc thực hiện chương trình cũng sẽ tạo điều kiện cho mỗi trẻ được hoạt động tích cực, đáp ứng nhu cầu và hứng thú của trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.2. Thực trạng lập kế hoạch giáo dục của sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Tây Nguyên

Để đánh giá thực trạng lập KHGD của sinh viên ngành GDMN tại Trường Đại học Tây Nguyên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 221 sinh viên chuyên ngành GDMN đang theo học tại Trường Đại học Tây Nguyên và 55 giáo viên tại 03 trường mầm non (Trường Mầm non Thực hành 11-11, Trường Mầm non Hoa Pơ Lang và Trường Mầm non 10/3) có tham gia hướng dẫn sinh viên thực hiện Kiến tập sư phạm và Thực tập sư phạm và thu được kết quả như sau:

3.2.1. Sinh viên tự đánh giá về việc LKHGD

Quan niệm của SV về sự cần thiết phải rèn kỹ năng lập KHGD. Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết SV đều thấy được sự cần thiết của việc rèn kỹ năng lập KHGD cho SV.

Bảng 3.1. Sự cần thiết phải rèn kỹ năng LKHGD cho SV ngành GDMN

Mức độ	SL	TL(%)
Rất cần thiết	107	48,4
Cần thiết	114	51,6
Không cần thiết	0	0

Qua bảng 3.1 ta thấy 100% số SV được khảo sát đều nhận thức đúng về sự cần thiết phải rèn kỹ năng lập KHGD, vì đây là một kỹ năng rất quan trọng của người giáo viên mầm non khi thực hiện Chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành. Nhận thức đúng được sự cần thiết phải rèn kỹ năng lập KHGD là cơ sở để SV xác định mục tiêu đúng đắn, hình thành thái độ và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với bản thân.

- Hiểu biết của SV về việc lập KHGD ở trường mầm non:

Bảng 3.2. Hiểu biết của sinh viên về LKHGD

Nội dung	SL	TL(%)
Soạn giáo án các hoạt động giáo dục trẻ	35	15,8
Những dự kiến hoạt động giáo dục nhằm thực hiện các nội dung giáo dục, hướng đến kết quả mong đợi và mục tiêu giáo dục	160	72,4
Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm đạt được mục tiêu giáo dục	19	8,6
Không hiểu	7	3,2

Có 72,4% số SV được khảo sát có câu trả lời đúng về lập KHGD ở trường mầm non, có 24,4%

số SV trả lời chưa đúng vì cho rằng lập KHGD là soạn giáo án và tổ chức thực hiện các hoạt động

giáo dục nhằm đạt được mục tiêu giáo dục. Có 3,2% số SV thì chưa hiểu về lập KHGD. Như vậy, đa số sinh viên ngành GDMN đã có những hiểu biết nhất định chương trình mình đang theo học và nội dung cụ thể của việc lập KHGD cho trẻ ở

trường mầm non. Tuy nhiên, vẫn còn một số SV vẫn còn nhầm lẫn giữa việc lập KHGD và việc soạn giáo án cho các hoạt động giáo dục.

- SV tự đánh giá về việc LKHGD của mình:

Bảng 3.3. Mức độ tự đánh giá của SV về việc lập KHGD

Mức độ	Tốt		Khá		Trung bình		Chưa đạt yêu cầu	
	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
Kế hoạch năm học	48	21,7	76	34,4	97	43,9	0	0
Kế hoạch chủ đề	41	18,6	75	33,9	105	47,5	0	0
Kế hoạch tuần	58	26,2	91	41,2	72	32,6	0	0
Kế hoạch một ngày tích hợp	58	26,2	99	44,8	64	29	0	0

Kết quả tự đánh giá về việc lập KHGD của SV ở các loại kế hoạch khá tương đồng với nhau, phần lớn SV đều tự nhận mình ở mức khá và mức trung bình. Có 56,1% số SV được khảo sát tự đánh giá ở mức tốt và mức khá khi thực hành lập KHGD năm học, 43,9% SV đánh giá ở mức trung bình và không có SV nào chưa đạt yêu cầu. Như vậy, SV đã biết xác định các mục tiêu cho từng lĩnh vực phát triển cho trẻ và biết dự kiến các chủ đề học tập trong năm học.

Lập KHGD theo chủ đề/tháng: Có 18,6% SV tự nhận ở mức tốt, 33,9% SV ở mức khá và 47,5% SV tự nhận ở mức trung bình. Kết quả này thấp hơn so với kế hoạch năm học. Qua trao đổi với SV, nhiều bạn cho rằng mình gặp những khó khăn khi xây dựng mạng nội dung và mạng hoạt động của

KHGD theo chủ đề.

Kế hoạch giáo dục tuần và kế hoạch giáo dục của một ngày tích hợp: Kết quả khảo sát cho thấy SV khá tự tin với việc lập KHGD theo tuần và ngày. Khi có kế hoạch theo chủ đề thì việc triển khai cụ thể ở kế hoạch tuần và kế hoạch ngày sẽ rõ ràng và thuận lợi hơn đối với SV.

Qua kết quả trên cho thấy, trong quá trình đào tạo giáo viên mầm non có trình độ đại học của Trường Đại học Tây Nguyên đã rất chú trọng đến việc rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, 100% số SV được khảo sát đều tự nhận thấy mình có những kỹ năng nhất định khi thực hiện lập KHGD cho trẻ, không có SV nào là chưa đạt yêu cầu.

- Tự đánh giá của SV về mức độ hình thành kỹ năng lập KHGD thành phần.

Bảng 3.4. SV tự đánh giá về mức độ kỹ năng thành phần của lập KHGD

STT	Kỹ năng thành phần	Tốt		Khá		Trung bình		Chưa đạt yêu cầu	
		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
1	Phân tích đặc điểm tình hình	25	11,3	85	38,5	111	50,2	0	0
2	Xác định mục tiêu, hệ thống mục tiêu	22	9,6	72	32,6	127	57,5	0	0
3	Xác định hoạt động và nội dung hoạt động	30	13,6	77	34,8	114	51,6	0	0
4	Xác định các điều kiện cần thiết	22	9,6	95	43	104	47,1	0	0
5	Phân bổ kế hoạch năm thành kế hoạch cụ thể	25	11,3	92	41,6	104	47,1	0	0
6	Thể hiện kế hoạch dưới dạng sơ đồ	18	8,2	80	36,2	123	55,7	0	0

Kết quả khảo sát cho thấy, khoảng 50% số SV được khảo sát tự đánh giá về kỹ năng các thành phần của việc lập KHGD ở mức tốt và mức khá, khoảng 50% SV tự đánh giá kỹ năng thành phần của việc lập KHGD ở mức trung bình, không có

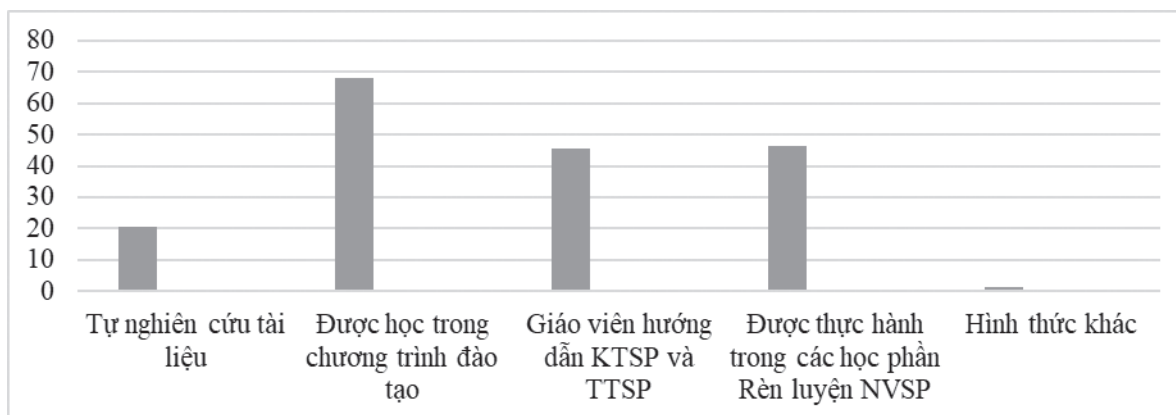
SV nào ở mức chưa đạt yêu cầu. Cụ thể có ba kỹ năng thành phần của việc lập KHGD mà SV tự đánh giá ở trung bình cao nhất: Kỹ năng xác định mục tiêu, hệ thống mục tiêu (57,5%); Kỹ năng xác định hoạt động và nội dung hoạt động (51,6%); Kỹ

năng thể hiện kế hoạch dưới dạng sơ đồ (55,7%), Đây là ba kỹ năng SV cảm thấy khó khăn hơn khi SV thực hiện lập KHGD.

Như vậy, qua kết quả tự đánh giá của SV cho thấy, đa số SV chuyên ngành GDMN tại Trường Đại học Tây Nguyên tự đánh giá mình đã biết phân tích đặc điểm tình hình để xác định mục tiêu, nội dung của các hoạt động, xác định các điều kiện cần thiết để thực hiện kế hoạch, biết lập KHGD theo chủ đề, kế hoạch tuần và kế hoạch ngày từ kế

hoạch năm học. Đây là một kết quả rất đáng mừng, minh chứng cho quá trình rèn luyện của SV. Tuy nhiên, để lập KHGD có chất lượng phù hợp với bối cảnh thực tế của các cơ sở GDMN thì đòi hỏi SV cần phải nghiên cứu và rèn luyện nhiều hơn nữa.

- Cách tiếp cận với việc lập KHGD của SV: Hiện nay SV có nhiều cách để tiếp cận với việc lập KHGD. Kết quả này được thể hiện qua biểu đồ 3.1.



Biểu đồ 3.1. Cách tiếp cận với việc LKHGD của SV ngành GDMN

Biểu đồ 3.1 cho thấy, phần lớn SV được rèn luyện kỹ năng lập KHGD chủ yếu từ các học phần có trong chương trình đào tạo, giáo viên hướng dẫn nội dung kiến tập sư phạm và thực tập sư phạm,.. (67% SV được học từ các học phần có trong chương trình đào tạo, 45,7% SV học từ giáo viên hướng dẫn kiến tập sư phạm và thực tập sư phạm, 46,6% SV được thực hành trong học phần Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm). Mặc dù trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non có trình độ đại học của Trường Đại học Tây Nguyên chưa

có học phần về rèn kỹ năng lập KHGD cho sinh viên, tuy nhiên nội dung này được tích hợp trong nhiều học phần chuyên ngành như: Tổ chức các hoạt động giáo dục; Chương trình và tổ chức thực hiện chương trình; Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non; Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1,2,... Ngoài ra, SV có thể được tiếp cận với nhiều cách khác như: tự nghiên cứu tài liệu (20,8%) và hình thức khác là 1,4%.

- Những khó khăn SV thường gặp khi lập KHGD cho trẻ.

Bảng 3.5. Những khó khăn SV thường gặp khi lập KHGD

Khó khăn	SL	Vị thứ
Chưa nắm vững chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành	128	1
Ít được thực hành lập kế hoạch giáo dục	96	2
Thiếu tài liệu tham khảo	54	3
Giảng viên hướng dẫn chưa rõ ràng	14	5
Lí do khác	22	4

Qua bảng 3.5 ta thấy được những khó khăn SV thường gặp những khó khăn nhất định trong quá trình tham gia lập KHGD. Khó khăn lớn nhất đối với SV khi thực hành lập KHGD cho trẻ (128 SV) là chưa nắm vững Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành. Chương trình GDMN là chương trình khung, là cơ sở để các trường mầm non xây dựng chương trình chi tiết để thực hiện các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Phần lớn SV chưa hiểu rõ về Chương trình GDMN là SV

năm thứ 2, các bạn chưa được học nhiều về các học phần chuyên ngành.

Có 96 SV gặp khó khăn do ít được thực hành lập KHGD. Để hình thành kỹ năng lập KHGD thì SV cần phải có kế hoạch học tập cụ thể và đội ngũ giảng viên phối hợp hướng dẫn rõ ràng. Mặc dù trong chương trình đào tạo ngành GDMN có nhiều học phần chuyên môn liên quan đến việc lập KHGD nhưng vẫn không đủ thời gian để SV thực hành trên lớp. Ngoài ra, một số SV còn gặp những

khó khăn khác như thiếu tài liệu tham khảo hay giảng viên hướng dẫn chưa rõ ràng,...

3.2.2. Giáo viên mầm non đánh giá về việc LKHGD của SV ngành GDMN

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 55 giáo viên mầm non tại Trường Mầm non Thực hành 11-11, Trường Mầm non Hoa

Ơ Lang và Trường Mầm non 10/3 có tham gia hướng dẫn SV chuyên ngành GDMN của Trường Đại học Tây Nguyên thực hiện nội dung kiến tập sư phạm và thực tập sư phạm có những nhận xét, đánh giá về việc lập KHGD của SV. Kết quả khảo sát cho thấy, giáo viên đánh giá khá cao về thái độ cũng như việc lập KHGD và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch giáo dục. Cụ thể:

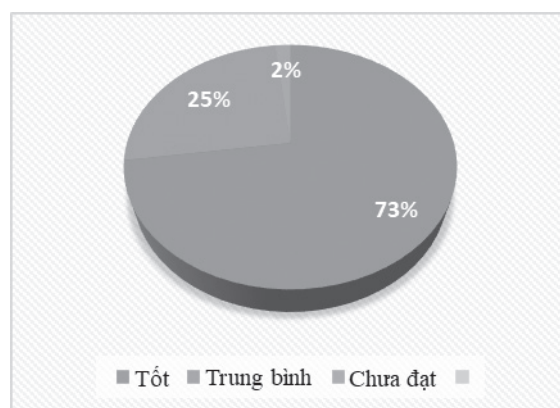
Bảng 3.6. Giáo viên mầm non đánh giá việc lập KHGD của SV

Nội dung	Tốt		Trung bình		Chưa đạt	
	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)
Lập KHGD chủ đề	32	58,2	23	41,8	0	0
Lập KHGD tuần	44	80	11	20	0	0
Lập KHGD một ngày tích hợp	44	80	11	20	0	0
Lập KHGD các hoạt động lễ, hội	39	70,9	16	29,1	0	0

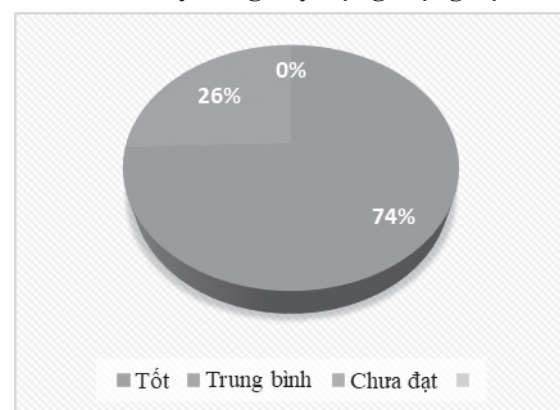
Kết quả khảo sát cho thấy, giáo viên mầm non đánh giá khá cao về việc lập KHGD tuần và KHGD một ngày tích hợp cho trẻ của SV, có đến 80% số giáo viên được khảo sát đánh giá ở mức tốt, 20% giáo viên đánh giá ở mức trung bình và không có giáo viên nào đánh giá ở mức chưa đạt. Về kế hoạch giáo dục theo chủ đề/tháng: có 32 giáo viên (58,2%) đánh giá SV có biết lập KHGD theo chủ đề ở mức tốt, có 23 giáo viên (41,8%) đánh giá ở mức trung bình và không có giáo viên nào đánh giá SV ở mức chưa đạt. Có 70,9% giáo viên đánh giá kỹ năng lập kế hoạch các hoạt động lễ, hội của SV ở mức tốt và 29,1% giáo viên đánh giá ở mức trung bình.

Như vậy, ta thấy kết quả đánh giá của giáo viên mầm non về việc lập KHGD của SV cao hơn nhiều so với kết quả SV tự đánh giá. Sở dĩ có sự chênh lệch như vậy là do SV năm thứ 4 đã học xong các học phần chuyên ngành, được thực hành lập KHGD mới tham gia thực tập sư phạm. Hơn nữa, khi tham gia thực tập sư phạm, SV được giáo viên mầm non hướng dẫn cụ thể việc lập KHGD trên đối tượng trẻ và môi trường giáo dục thực tế của trường mầm non nên việc lập KHGD và tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ của SV tốt hơn.

- Giáo viên mầm non đánh giá việc xây dựng mạng nội dung và mạng hoạt động của SV:



Biểu đồ 3.2. Kỹ năng xây dựng mạng nội dung



Biểu đồ 3.3. Kỹ năng xây dựng mạng hoạt động

Mạng nội dung chứa đựng những nội dung chính trong chương trình có liên quan đến chủ đề mà giáo viên mong muốn trẻ đạt được (kiến thức, kỹ năng và thái độ). Mạng hoạt động là đưa ra hàng loạt các hoạt động giáo dục mà giáo viên dự kiến cho trẻ trải nghiệm hàng ngày, hàng tuần để tìm hiểu, khám phá các nội dung của chủ đề. Vậy nên, xây dựng mạng nội dung và mạng hoạt động có vai trò đặc biệt quan trọng đối với SV ngành

GDMN khi thực hiện lập KHGD. Giáo viên mầm non đánh giá khá cao về kỹ năng này của SV, hơn 73% giáo viên được khảo sát đánh giá ở mức tốt, 25% giáo viên đánh giá ở mức trung bình và chỉ có một giáo viên đánh giá kỹ năng xây dựng mạng nội dung của SV ở mức chưa đạt. Như vậy, phần lớn SV đã biết nghiên cứu chương trình GDMN, phân tích bối cảnh thực tiễn tại trường mầm non để xây dựng mạng nội dung và mạng hoạt động phù hợp với đối tượng trẻ.

Đánh giá chung về thực trạng: Từ kết quả khảo sát, chúng tôi nhận thấy:

- Đa số SV đã nhận thức đúng sự cần thiết của việc rèn kỹ năng lập KHGD, SV có tìm hiểu và có những hiểu biết nhất định về việc lập KHGD cho trẻ ở trường mầm non.

- Đa số SV đã biết lập KHGD cho trẻ, tuy nhiên tỉ lệ SV tự đánh giá ở mức trung bình còn khá cao.

Một số SV còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hành lập KHGD cho trẻ như: Chưa hiểu rõ về chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành; Ít được thực hành ở trên lớp; Thiếu tài liệu tham khảo hay hướng dẫn của giảng viên chưa rõ ràng,...

- Đối với SV năm thứ 4 tham gia thực tập sư phạm tại các trường mầm non thì được giáo viên mầm non đánh giá khá cao. Chỉ có một giáo viên đánh giá SV chưa đạt yêu cầu với kỹ năng xây dựng mạng nội dung. Một số kỹ năng SV được đánh giá khá cao như: lập KHGD tuần và lập KHGD một ngày tích hợp.

3.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng lập KHGD của SV

Khi khảo sát về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến việc lập KHGD của SV, chúng tôi thu được kết quả sau:

Bảng 3.7. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập KHGD của SV

Các yếu tố ảnh hưởng	SL	Vị thứ
Chương trình đào tạo giáo viên mầm non	112	1
Phương pháp giảng dạy và đào tạo	87	2
Nghiên cứu và phát triển (cập nhật những nghiên cứu mới nhất về giáo dục trẻ em)	18	5
Thực tập và trải nghiệm thực tế	79	3
Văn hóa và giá trị (các giá trị văn hóa của địa phương)	35	4
Phối hợp với phụ huynh	15	6

Chương trình đào tạo: Từ kết quả khảo sát cho thấy chương trình đào tạo giáo viên mầm non có ảnh hưởng lớn nhất (vị thứ 1) đến việc lập KHGD của SV. Chương trình đào tạo cung cấp cho SV khối lượng kiến thức lý thuyết và phương pháp giảng dạy, những kỹ năng cần thiết để xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy. SV có cơ hội áp dụng những kiến thức, kỹ năng này trong các hoạt động thực tế như thực hành, trải nghiệm và thực tập tại các cơ sở giáo dục mầm non. Như vậy, chương trình đào tạo đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành kỹ năng lập KHGD cho SV ngành GDMN, nó cung cấp kiến thức chuyên môn, phát triển kỹ năng và hỗ trợ các khía cạnh cần thiết khác để SV thực hiện lập KHGD cho trẻ.

Phương pháp giảng dạy và đào tạo: Phương pháp giảng dạy của các giảng viên được xem là yếu tố có ảnh hưởng thứ 2 đến việc lập KHGD của SV. Để lập được các loại KHGD thì SV cần được hướng dẫn và đào tạo về các phương pháp dạy học để đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ, tìm hiểu phương pháp đánh giá phù hợp với độ tuổi và khả năng phát triển của trẻ mầm non. Để hướng đến hình thành năng lực cho SV để đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thì việc nghiên cứu

và sử dụng các phương pháp dạy học phù hợp có vai trò đặc biệt quan trọng. Giảng viên cần hướng dẫn rõ ràng, cụ thể các bước để lập KHGD cho trẻ được hiệu quả.

Nghiên cứu và phát triển: Để KHGD phù hợp với trẻ thì SV ngành GDMN cần cập nhật thông tin về nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực GDMN. Các nghiên cứu mới nhất về phát triển trẻ em, phương pháp giảng dạy hiệu quả và các xu hướng trong GDMN có thể ảnh hưởng đến cách SV lập KHGD.

Thực tập và trải nghiệm thực tế: Đây là yếu tố ảnh hưởng đến việc lập KHGD được SV xếp ở vị trí thứ 3. Do chương trình GDMN cụ thể của các cơ sở GDMN là do ban giám hiệu nhà trường và giáo viên mầm non phối hợp xây dựng. Các loại KHGD được xây dựng dựa trên chương trình khung do Bộ giáo dục & đào tạo ban hành và phải phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Chính vì vậy, để có đủ cơ sở để lập KHGD thì SV ngành GDMN thường được tham gia thực tập và trải nghiệm thực tế trong các cơ sở GDMN. Những kinh nghiệm này giúp SV áp dụng kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế, hiểu rõ hơn về các yếu tố cụ thể trong môi trường GDMN và tạo ra kế hoạch

giáo dục phù hợp với từng trường hợp.

Văn hóa và giá trị: Văn hóa và giá trị của mỗi cộng đồng có thể tác động đến việc lập KHGD trong mầm non. Các SV cần hiểu và tôn trọng các giá trị địa phương, thể hiện trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và mong muốn của cộng đồng.

Sự phối hợp với phụ huynh và cộng đồng: Sự phối hợp với phụ huynh và cộng đồng là yếu tố quan trọng trong lập KHGD mầm non. SV cần liên kết với phụ huynh và cộng đồng để hiểu được nhu cầu và mong muốn của trẻ, nhận thông tin phản hồi và hỗ trợ từ phụ huynh và xây dựng một môi trường giáo dục tích cực và hỗ trợ cho trẻ mầm non.

Tóm lại, các yếu tố tác động đến thực trạng lập KHGD của SV ngành GDMN bao gồm chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và đào tạo, nghiên cứu và phát triển, thực tập và trải nghiệm thực tế, văn hóa và giá trị, cũng như sự phối hợp với phụ huynh và cộng đồng. Hiểu và tận dụng những yếu tố này có thể giúp SV xây dựng kế

hoạch giáo dục phù hợp và mang lại lợi ích tốt nhất cho trẻ mầm non.

4. KẾT LUẬN

Lập KHGD là một trong những kỹ năng cần thiết giúp SV ngành GDMN trở thành những giáo viên mầm non chất lượng, có khả năng đáp ứng nhu cầu giáo dục của trẻ mầm non một cách hiệu quả. Kết quả khảo sát cho thấy đa số SV đã nhận thức đúng về sự cần thiết của việc rèn kỹ năng lập KHGD và đã biết lập các loại KHGD cho trẻ, tuy nhiên số SV tự đánh giá ở mức trung bình còn cao, rất ít SV tự nhận ở mức tốt. Sau khi SV được học xong chương trình đào tạo và tham gia thực tập sư phạm thì kỹ năng này của SV được tăng lên (được thể hiện qua phần đánh giá của giáo viên mầm non). Từ thực trạng lập KHGD của SV ngành GDMN ở Trường Đại học Tây Nguyên là cơ sở thực tiễn để chúng ta xây dựng những biện pháp phù hợp nhằm góp phần nâng cao kỹ năng lập KHGD cho SV ngành GDMN nói riêng và chất lượng đào tạo giáo viên mầm non nói chung.

THE CURRENT SITUATION OF EDUCATIONAL PLANNING OF PRESCHOOL EDUCATION STUDENTS AT TAY NGUYEN UNIVERSITY

Tran Thi Thuy Trang¹

Received Date: 24/11/2023; Revised Date: 17/12/2023; Accepted for Publication: 20/12/2023

ABSTRACT

Educational planning in preschool, it is the planning and organization of child care and education activities at preschool education establishments. Establishing an educational plan in preschool is especially important for preschool teachers. With the desire to improve the effectiveness of creating educational plans for students majoring in Preschool education, Tay Nguyen University, we surveyed 221 students majoring in Preschool education and 55 teachers in preschools participating in the guidance. Students carry out pedagogical practice and pedagogical practice to evaluate the current status of students' educational planning. The article has assessed the current situation of creating educational plans for students, the difficulties students encounter when making educational plans for children as well as analyzed the factors that affect the preparation of educational plans for students. This is an important basis to propose measures to improve educational planning skills for students majoring in Preschool education at Tay Nguyen University.

Keywords: *Educational planning, preschool education.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- A.V Petropxki (2010), *Hình thành kỹ năng sư phạm cho sinh viên trong điều kiện nền giáo dục hiện đại*, Tổ tư liệu Trường ĐHSP Hà Nội 1 biên dịch.
- Bộ Giáo dục đào tạo (2021), *Chương trình Giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục.
- Nguyễn Bá Minh (2018), *Hướng dẫn lập kế hoạch giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam,
- Hoàng Phê (2019), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Hồng Đức.
- Nguyễn Thị Hồng Phượng (2010), *Hướng dẫn sinh viên hệ Cao đẳng chính quy, khoa giáo dục mầm non lập kế hoạch dạy học cho trẻ mầm non theo hướng tích hợp*, Đề tài NCKH cấp Bộ Đại học Vinh.

¹Faculty of Pedagogy, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Tran Thi Thuy Trang; Tel: 0942381418; Email: ttttrang@ttn.edu.vn.